

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 76/2008/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 07 tháng 8 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định khu vực khi xây dựng
trạm thu, phát sóng thông tin di động phải xin cấp giấy phép xây dựng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2007/TTLT/BXD-BTTTT ngày 11/12/2007 của liên Bộ Xây dựng - Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình trạm thu, phát sóng thông tin di động ở các đô thị;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 02/TTr-TT&TT ngày 01/7/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định khu vực khi xây dựng trạm thu, phát sóng thông tin di động phải xin cấp giấy phép xây dựng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. UBND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Khu vực khi xây dựng trạm thu, phát sóng thông tin di động phải xin cấp giấy phép xây dựng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 76 /2008/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2008
của UBND tỉnh Bắc Giang)*

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định khu vực khi xây dựng trạm thu, phát sóng thông tin di động (BTS) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang phải xin cấp giấy phép xây dựng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Văn bản này áp dụng đối với cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, lắp đặt các trạm BTS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Trạm BTS loại 1: là công trình xây dựng bao gồm nhà trạm và cột ăng ten thu, phát sóng thông tin di động được xây dựng trên mặt đất.
2. Trạm BTS loại 2: là cột ăng ten thu, phát sóng thông tin di động và thiết bị phụ trợ được lắp đặt trên các công trình đã được xây dựng.

II. KHU VỰC PHẢI XIN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Điều 4. Quy định về xây dựng các trạm BTS loại 1

Tất cả các trạm BTS loại 1 khi xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đều phải xin cấp phép xây dựng.

Điều 5. Quy định khu vực khi lắp đặt trạm BTS loại 2 phải xin giấy phép xây dựng gồm:

1. Khu vực sân bay, khu vực an ninh quốc phòng: khu vực sân bay Kép thuộc xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang; khu vực sân bay Yên Lư - xã Yên Lư, huyện Yên Dũng; khu vực sân bay Non còi thuộc xã Giáp Sơn, Phi Điền, Tân Quang, huyện Lục Ngạn; các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, khu sơ tán, Sở chỉ huy, thao trường huấn luyện, thao trường bắn chiến đấu ...

2. Khu vực trung tâm văn hoá, chính trị và các khu vực cần phải quản lý về kiến trúc, cảnh quan đô thị:

- Thành phố Bắc Giang và thị trấn của các huyện.
- Các khu công nghiệp, khu đô thị, cụm công nghiệp và khu vực đã được quy

hoạch là khu công nghiệp, khu đô thị, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Các khu du lịch và quy hoạch là khu du lịch.
- Các khu di tích lịch sử, di tích văn hoá đã được xếp hạng.

Điều 6. Thủ tục và thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng

1. Hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng và nội dung giấy phép xây dựng các trạm BTS thực hiện theo Thông tư liên tịch số 12/2007/TTLT/BXD-BTTTT ngày 11/12/2007 của liên Bộ Xây dựng và Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng

- UBND các huyện, thành phố cấp giấy phép xây dựng các trạm BTS trên địa bàn.
- Giấy phép xây dựng được cấp trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm các đơn vị liên quan

1. Sở Xây dựng: hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, lắp đặt các trạm BTS trên địa bàn theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 12/2007/TTLT/BXD-BTTTT ngày 11/12/2007 của liên Bộ Xây dựng và Bộ Thông tin & Truyền thông và theo quy định này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: tổ chức hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông thực hiện các quy định của Nhà nước về xây dựng trạm BTS trên địa bàn; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra việc thực hiện quy định này.

3. UBND các huyện, thành phố:

- a) Tổ chức triển khai việc cấp phép xây dựng trạm BTS theo quy định.
- b) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho nhân dân hiểu rõ mục đích, yêu cầu của việc xây dựng, lắp đặt các trạm BTS.
- c) Tăng cường kiểm tra, xử lý hành chính và đình chỉ các công trình không thực hiện theo đúng quy định.

4. Các tổ chức đầu tư xây dựng, lắp đặt và khai thác các trạm BTS:

- a) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch hàng năm về triển khai mạng thông tin di động trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
- b) Thực hiện quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.
- c) Tham gia tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng, lắp đặt các trạm BTS.
- d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những vi phạm do không thực hiện đúng các quy định của văn bản này và các quy định pháp luật khác có liên quan; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Đối với những trạm BTS đã được xây dựng, lắp đặt và khai thác trước ngày quy định này có hiệu lực thì được thực hiện theo các hướng dẫn trước đây tại địa bàn.

2. Trong quá trình thực hiện, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, đề nghị về Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng để xem xét giải quyết.

TM. UBND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Hải